

Bản án số: 31/2021/HSST

Ngày: 06/7/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Dung

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Dương Đình Tài

2. Ông Đặng Thái Dìn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy tham gia phiên tòa:** Ông Cao Duy Phúc - Kiểm sát viên

Trong ngày 06 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2021/HSST, ngày 14/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST- HS ngày 18/6/2021, đối với bị cáo:

Phạm Duy T - Sinh ngày: 25/5/1994, tại: xã C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Y, xã C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T – Sinh năm: 1965 con bà Nguyễn Thị T – Sinh năm: 1973; Vợ: Đinh Thiên M – Sinh năm: 2002; 01 con sinh tháng 9/2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2021, đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cẩm Thủy – bị cáo có mặt.

*Người bị hại:*

- Bùi Thị H; Trú tại: Thôn N, xã L, Thạch Thành, Thanh Hóa – có mặt

- Đặng Thị B; Trú tại: Tổ dân phố Đ, Thị trấn P, huyện Cẩm Thủy, Tỉnh Thanh Hóa – vắng mặt

- Hoàng Thị L; Trú tại: Tổ dân phố H, Thị trấn P, huyện Cẩm Thủy, Tỉnh Thanh Hóa – có mặt

- Nguyễn Thị H; Trú tại: Tổ dân phố H, Thị trấn P, huyện Cẩm Thủy, Tỉnh Thanh Hóa – Vắng mặt

- Phạm Thị P; Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam – Vắng mặt

Người đại diện theo ủy quyền cho chị Phượng: Bà Chu Thị T; Trú tại: Tổ dân phố D, Thị trấn P, huyện Cẩm Thủy, Tỉnh Thanh Hóa – Có mặt.

### *2.3. Những người làm chứng :*

- Nguyễn Đình L; Trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa – Có mặt.

- Lưu Văn A; Trú tại: Tổ dân phố H, Thị trấn P, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa – Có mặt.

- Trương Văn H; Trú tại: Thôn P, xã T, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa – Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN :**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 30 phút, ngày 21/02/2021 Phạm Duy T đã đến Công an huyện Cẩm Thủy tự thú và khai nhận về hành vi cướp giật tài sản vào ngày 21/02/2021 tại thị trấn P, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Cụ thể:

Vào khoảng 10 giờ sáng ngày 21/02/2021 Phạm Duy Tùng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu vàng đen, BKS: 17B1-52861 đi từ nhà đến huyện Cẩm Thủy với mục đích để xem có ai sơ hở thì sẽ thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Khi đi qua cầu Cẩm Thủy Tùng phát hiện chị Nguyễn Thị H đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Spacy, BKS: 36M - 345.37 có đeo một chiếc túi xách bên hông. T đi theo chị H đến đoạn đường vắng gần cổng sân vận động huyện Cẩm Thủy thì T vượt lên áp sát vào phía bên trái xe của chị H và giật chiếc túi xách chị H rồi tăng ga bỏ chạy. Sau khi giật được chiếc túi xách, T di chuyển ra đường mòn Hồ Chí Minh hướng đi huyện Thạch Thành. Đến khu vực đập Hai Dòng thuộc thôn L, xã T, Cẩm Thủy, T rẽ vào đường đi thôn Đ, xã C, Thạch Thành để kiểm tra tài sản cướp giật được. T kiểm tra thì thấy trong túi xách có số tiền mặt là 1.000.000đ (một triệu đồng); 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG S8; 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đen trắng. T lấy số tiền mặt trong túi còn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S8 và chiếc túi xách T ném xuống lòng hồ; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA T vứt ngay bên trái đường mòn Hồ Chí Minh hướng đi huyện T cách đường rẽ đi thôn Đ, xã C, huyện Thạch Thành khoảng 100m.

Quá trình điều tra mở rộng vụ án, Phạm Duy T khai nhận đã thực hiện 4 vụ cướp giật khác, gồm:

*Vụ thứ nhất:* Vào khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 17/02/2021 tại khu vực khu vực UBND xã P cũ thuộc Thôn D, Thị trấn P, huyện Cẩm Thủy. Phạm Duy T đã giật chiếc túi xách của chị Phạm Thị P rồi nhanh chóng điều khiển xe máy chạy về hướng xã T, đến đoạn đập Hai Dòng thuộc Thôn L, xã T, Tùng rẽ vào đường đi thôn Đ, xã C thì dừng lại kiểm tra. T thấy bên trong chiếc túi xách có số tiền

2.700.000đ (hai triệu bảy trăm nghìn đồng), 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO và một số giấy tờ cá nhân. T lấy đi tiền mặt còn túi xách, điện thoại và giấy tờ cá nhân T ném xuống lòng hồ đập Hai Dông. Quá trình tìm kiếm không thu giữ được tài sản mà T đã cướp giật của chị P tại vị trí Phạm Duy T khai báo.

*Vụ thứ hai:* Khoảng 20 giờ 25 phút ngày 17/02/2021 ngay sau khi T cướp giật túi xách của chị Phạm Thị P. T đang di chuyển trên đường mòn Hồ Chí Minh đến khu vực thuộc tổ dân phố D, thị trấn P thì gặp anh Trương Văn H chở chị Bùi Thị H đang di chuyển hướng về huyện T, Tùng quay xe lại và đi theo. Khi đi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố C, thị trấn P, Cẩm Thủy, T vượt lên giật chiếc túi xách của chị H rồi chạy về hướng xã T, huyện Cẩm Thủy, đến khu vực đập Hai Dông thuộc thôn L, xã T, T rẽ vào đường thôn cách đường mòn Hồ Chí Minh khoảng 200 mét thì dừng lại kiểm tra, thấy bên trong chiếc túi xách có các tài sản gồm: Tiền Việt Nam đồng 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng); 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; cùng các giấy tờ gồm: 01(một) giấy phép lái xe mô tô đều mang tên Bùi Thị H và 01(một) giấy phép lái xe mô tô mang tên Quách Văn D (là chồng của chị H). Tùng lấy đi số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) rồi vứt chiếc điện thoại và túi xách về hướng lòng hồ Đập Hai Dông còn giấy tờ T để ở ven đường.

Ngày 20/02/2021 anh Nguyễn Đình L – Trú tại thôn Đ, xã T, Thạch Thành đã phát hiện 1 số giấy tờ của chị H và đã giao nộp cho Cơ quan Công an.

Quá trình tìm kiếm, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Thủy đã thu giữ được chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO của chị H bị Tùng cướp giật và vứt ở đập Hai Dông.

*Vụ thứ ba:* Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/01/2021, T sử dụng chiếc xe mô tô đã dùng để thực hiện các vụ cướp giật tài sản nêu trên đi từ nhà sang huyện Cẩm Thủy. Đến khu vực thuộc tổ dân phố Q, thị trấn P thì T gặp chị Đặng Thị B đang điều khiển xe mô tô di chuyển cùng chiều đeo túi xách trên vai. T vượt lên ngang xe chị B rồi giật mạnh chiếc túi xách mà chị B đang đeo. Sau đó, T nhanh chóng điều khiển xe lên ngã tư cách Bệnh viện đa khoa huyện C khoảng 200m. Tại đây, T rẽ vào một con hẻm nhỏ có một xưởng gỗ. T kiểm tra túi không có tiền nên T đã vứt chiếc điện thoại vào chỗ tập kết gỗ bên ngoài xưởng. Còn chiếc túi xách của chị B thì T đem ném tại ruộng nước ở trước cổng Chùa thuộc thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Quá trình tìm kiếm, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã thu giữ được chiếc túi xách, cùng điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S của chị B tại khu vực bị cáo khai.

*Vụ thứ tư:* Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/02/2021 Phạm Duy T tiếp tục sử dụng chiếc xe mô tô trên đi từ nhà sang thị trấn P, huyện Cẩm Thủy để đi chơi. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày khi đi đến đoạn đường trước cổng siêu thị thuộc tổ dân phố T, thị trấn P, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa thì T nhìn thấy chị Hoàng Thị L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION: 36B2 - 891.92 chở chồng là Lưu Văn A. Thấy chị L có đeo một chiếc túi xách nên T đã nảy sinh ý định cướp giật tài sản và di chuyển theo phía sau xe chị L. Đến đoạn đầu cầu Cẩm Thủy (thuộc phía P cũ), T điều khiển xe mô tô áp sát rồi giật mạnh chiếc túi

xách mà chị L đang đeo trên người. Sau khi giật được chiếc túi xách T điều khiển xe mô tô chạy thẳng theo hướng tỉnh lộ 519 về huyện T. Đến nút giao giữa tỉnh lộ 519 và đường mòn Hồ Chí Minh thấy điện thoại lộ ra ngoài nên T đã ném chiếc điện thoại về phía bên trái theo hướng di chuyển. Sau đó T tiếp tục đi về hướng xã Q, huyện Thạch Thành. Đến đoạn vắng người ở dốc nơi tiếp giáp giữa địa phận huyện C và huyện T, T dừng lại kiểm tra thì thấy trong chiếc túi xách có số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng); 01(một) chùm chìa khóa. T lấy đi số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) còn chiếc túi xách và chùm chìa khóa T ném sang bên trái đường theo hướng di chuyển.

Quá trình tìm kiếm không thu giữ được tài sản mà T đã cướp giật của chị Lý tại các vị trí Phạm Duy T khai báo.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 08/HĐĐGTS, ngày 12/05/2021 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cẩm Thủy, kết luận tổng giá trị tài sản bị cáo cướp giật trong năm lần là: 20.100.000đ (hai mươi triệu một trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 31/2021/CT-VKS, ngày 11/6/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy truy tố: Phạm Duy Tùng tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d Khoản 2, Điều 171 - BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Duy T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố là đúng. Bị cáo khai trước đây bị cáo làm công nhân tại Quảng Ninh, nhưng do dịch Covid – 19 nên bị cáo nghỉ làm về quê được vài tháng. Do mới cưới vợ, vợ lại sinh đẻ, đang trong thời gian nghỉ sản, vì muốn có tiền để tiêu sài cá nhân, suy nghĩ túng quẫn và bột phát nên bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản như trên. Vợ bị cáo hiện đang là sinh viên năm thứ nhất trường Đại học Hồng Đức. Lý do bị cáo thực hiện 5 vụ cướp là vì do bị cáo thấy đã thực hiện trót lọt 1 vụ nên khi đi đường bị cáo cứ thấy sợ hãi của người dân là bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Sau đó bị cáo thấy ăn năn, hối lỗi, nên đã tự nguyện ra Công an tự thú. Bị cáo xin lỗi người bị hại, xin lỗi gia đình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại, người làm chứng có lời khai phù hợp với bị cáo, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 điều 171; điểm b điểm r điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; Điều 38 - BLHS, lên mức án đối với bị cáo từ 42 đến 48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Bị cáo, người bị hại đã thỏa thuận xong phần bồi thường dân sự, không ai có yêu cầu đề nghị gì nữa nên không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Một xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, Sirius màu đen, BKS 17B1 – 528.61. Số máy 5C64376236, số khung: RL CS 5C640AY 376236. Đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, các tang vật và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ ngày 10/02/2021 đến ngày 21/02/2021, tại thị trấn P, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa bị cáo Phạm Duy T đã sử dụng xe máy là phương tiện, thủ đoạn nguy hiểm để thực hiện 05 (Năm) vụ cướp giật tài sản của chị Hoàng Thị L trị giá 7.100.000đ, chị Phạm Thị P trị giá 3.800.000đ, chị Bùi Thị H 3.300.000đ, chị Đặng Thị B 1.600.000 và chị Nguyễn Thị H 4.300.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 20.100.000đ (Hai mươi triệu một trăm nghìn đồng). Hành vi của Phạm Duy T đã đủ yếu tố cấu thành tội Cướp giật tài sản theo điểm d khoản 2 điều 171- BLHS, như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Bị cáo sử dụng xe máy để đi cướp giật tài sản, là nguồn nguy hiểm cao độ làm phương tiện phạm tội, tiềm ẩn nguy cơ dễ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại và những người đang lưu thông trên đường. Vì vậy, cần lên mức hình phạt nghiêm khắc với bị cáo.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo; Sau khi phạm tội đã tự nguyện ra tự thú và khai ra 4 vụ cướp giật tài sản khác; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Những người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo là người có công với cách mạng được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3; Bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, bị cáo có vợ đang học Đại học Hồng Đức năm thứ nhất, con trai chưa được 1 tuổi, Thời điểm bị cáo phạm tội vợ đang trong thời gian nghỉ chế độ thai sản. Quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật gì (có xác nhận của chính quyền địa phương). Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b điểm r điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 – BLHS. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 – BLHS.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Mặc dù bị cáo phạm tội 5 lần nhưng chỉ là bột phát, tài sản cướp giật nhằm phục vụ nhu cầu chi tiêu cá nhân chứ không phải là nghề sinh sống chính của bị cáo, nên bị cáo chỉ phải chịu 1 tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đặc biệt sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra tự thú. Tự thú là tình tiết phản ánh sự thay đổi trong suy nghĩ của bị cáo theo xu hướng tích cực và là biểu hiện của sự ăn năn muốn hối cải của bị cáo, giúp cho Cơ quan CSĐT sớm tìm ra tội phạm, kết thúc nhanh vụ án, giảm được các chi phí tố tụng khác. Do đó cần cân nhắc lên với bị cáo mức án thật phù hợp để thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước, giúp bị cáo có cơ hội, động lực cải tạo thành người tốt sớm trở về với gia đình, vợ, con. Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, những người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không ai có yêu cầu, đề nghị gì nên không xem xét.

[7]. Về vật chứng: Một xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, Sirius màu đen, BKS 17B1 – 528.61, số máy 5C64376236, số khung: RL CS 5C640AY 376236 là xe bị cáo mua nhưng không có giấy tờ, không nhớ mua của ai, biển số xe là biển giả, qua tra cứu thông tin không xác định được chủ sở hữu và không phải vật chứng đang truy tìm, không xác minh được nguồn gốc. Đây là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm b, điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; khoản 1 điều 47 – BLHS. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 333; Điều 106 – Bộ luật TTHS. Khoản 1 điều 6; khoản 1, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Duy T phạm tội “Cướp giật tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Phạm Duy T 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước Một xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, Sirius màu đen, BKS 17B1 – 528.61, số máy 5C64376236, số khung: RL CS 5C640AY 376236 (Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 14/6/2021 của Chi cục Thi Hành án Dân sự huyện Cẩm Thủy).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người bị hại gồm chị Bùi Thị H, chị Hoàng Thị L, bà Chu Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Đặng Thị B, chị Nguyễn Thị H; chị Phạm Thị Ph có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo; Người bị hại;
- Công an huyện Cẩm Thủy;
- VKSND huyện Cẩm Thủy;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS huyện Cẩm Thủy
- Lưu: Hồ sơ vụ án./.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Dung**